

| Thứ   | Tiết | A1               | A2               | A3                | B1               | B2               | B3                 | C1               | C2                | C3                | C4               |
|-------|------|------------------|------------------|-------------------|------------------|------------------|--------------------|------------------|-------------------|-------------------|------------------|
| Thứ 2 | 1    | Toán (Q.Tâm)     | Tin (Tuần)       | Toán (Trường)     | Sinh học (Ngát)  | Hóa học (Nga)    | GDKT&PL (Vừ)       | Địa Lí (Chính)   | Địa Lí (Vĩnh)     | Ngữ Văn (Quân)    | Lịch Sử (Huệ)    |
|       | 2    | Địa Lí (Vĩnh)    | Lịch Sử (Huệ)    | Toán (Trường)     | Hóa học (Nga)    | Sinh học (Ngát)  | GDKT&PL (Vừ)       | Địa Lí (Chính)   | Tin (Tuần)        | Ngữ Văn (Quân)    | CĐ Toán (Thư)    |
|       | 3    | Sinh học (Ngát)  | Địa Lí (Vĩnh)    | Lịch Sử (Huệ)     | Toán (Thư)       | Ngữ Văn (Quân)   | Hóa học (Nga)      | Tiếng anh (Dung) | Ngữ Văn (Huyền)   | Tin (Tuần)        | Địa Lí (Chính)   |
|       | 4    | Lịch Sử (Huệ)    | Sinh học (Ngát)  | Địa Lí (Vĩnh)     | Toán (Thư)       | Ngữ Văn (Quân)   | Hóa học (Nga)      | Tiếng anh (Dung) | Ngữ Văn (Huyền)   | Tin (Tuần)        | Địa Lí (Chính)   |
|       | 5    |                  |                  |                   |                  |                  |                    |                  |                   |                   |                  |
| Thứ 3 | 1    | GDTC - (V.Tâm)   | Sinh học (Ngát)  | Tin (Tuần)        | Ngữ Văn (Quân)   | Địa Lí (Thảo)    | Vật lí (Dũng)      | Lịch Sử (Huệ)    | Địa Lí (Vĩnh)     | Tiếng anh (Dung)  | GDKT&PL (Vừ)     |
|       | 2    | Địa Lí (Vĩnh)    | Lịch Sử (Huệ)    | Tin (Tuần)        | Ngữ Văn (Quân)   | Sinh học (Ngát)  | Vật lí (Dũng)      | GDĐP (Tập)       | Công Nghệ (Q.Tâm) | Tiếng anh (Dung)  | GDKT&PL (Vừ)     |
|       | 3    | Sinh học (Ngát)  | Địa Lí (Vĩnh)    | Lịch Sử (Huệ)     | Vật lí (Dũng)    | Toán (Trường)    | Ngữ Văn (Linh)     | Ngữ Văn (Huyền)  | GDĐP (Tập)        | Tin (Tuần)        | Ngữ Văn (Quân)   |
|       | 4    | Lịch Sử (Huệ)    | GDTC - (V.Tâm)   | Địa Lí (Vĩnh)     | Sinh học (Ngát)  | Toán (Trường)    | Ngữ Văn (Linh)     | Ngữ Văn (Huyền)  | Tin (Tuần)        | Vật lí (Dũng)     | Ngữ Văn (Quân)   |
|       | 5    |                  |                  |                   |                  |                  |                    |                  |                   |                   |                  |
| Thứ 4 | 1    | GDĐP (Đức)       | Ngữ Văn (Linh)   | Toán (Trường)     | Ngữ Văn (Quân)   | Lịch Sử (Hương)  | Toán (Q.Tâm)       | Lịch Sử (Huệ)    | Ngữ Văn (Huyền)   | Địa Lí (Thảo)     | Địa Lí (Chính)   |
|       | 2    | Hóa học (Nga)    | Ngữ Văn (Linh)   | GDTC - (V.Tâm)    | GDĐP (Đức)       | Ngữ Văn (Quân)   | Toán (Q.Tâm)       | Địa Lí (Chính)   | CĐ Toán (Phượng)  | Địa Lí (Thảo)     | Lịch Sử (Huệ)    |
|       | 3    | Toán (Q.Tâm)     | GDQP (Hiếu)      | Tin (Tuần)        | CĐ Lịch Sử (Huệ) | GDĐP (Đức)       | Tiếng anh (Dung)   | Ngữ Văn (Huyền)  | GDKT&PL (Vừ)      | GDĐP (Ngát)       | Ngữ Văn (Quân)   |
|       | 4    | Toán (Q.Tâm)     | Tin (Tuần)       | GDQP (Hiếu)       | GDTC - (V.Tâm)   | CĐ Lịch Sử (Huệ) | GDĐP (Đức)         | Ngữ Văn (Huyền)  | GDKT&PL (Vừ)      | Ngữ Văn (Quân)    | GDĐP (Ngát)      |
|       | 5    |                  |                  |                   |                  |                  |                    |                  |                   |                   |                  |
| Thứ 5 | 1    | Vật lí (Dũng)    | Ngữ Văn (Linh)   | Tiếng anh (Dung)  | Hóa học (Nga)    | GDKT&PL (Vừ)     | Toán (Q.Tâm)       | Sinh học (Đức)   | Lịch Sử (Hương)   | GDQP (Hiếu)       | GDTC - (V.Tâm)   |
|       | 2    | Vật lí (Dũng)    | GDTC - (V.Tâm)   | Ngữ Văn (Linh)    | HĐTN (Nhàn)      |                  |                    | Sinh học (Đức)   | Lịch Sử (Hương)   | Toán (Phượng)     | GDQP (Hiếu)      |
|       | 3    | Tiếng anh (Dung) | Tin (Tuần)       | GDTC - (V.Tâm)    |                  |                  |                    | Ngữ Văn (Huyền)  | GDQP (Hiếu)       | Lịch Sử (Hương)   | Toán (Phượng)    |
|       | 4    | Ngữ Văn (Linh)   | Tiếng anh (Dung) | GDKT&PL (Vừ)      |                  |                  |                    | GDQP (Hiếu)      | Ngữ Văn (Huyền)   | Lịch Sử (Hương)   | Toán (Phượng)    |
|       | 5    |                  |                  |                   |                  |                  |                    |                  |                   |                   |                  |
| Thứ 6 | 1    | Vật lí (Dũng)    | GDKT&PL (Vừ)     | Công Nghệ (Q.Tâm) | Toán (Thư)       | GDQP (Hiếu)      | Địa Lí (Thảo)      | Hóa học (Nga)    | Tiếng anh (Dung)  | GDTC - (V.Tâm)    | Sinh học (Đức)   |
|       | 2    | HĐTN (Nhàn)      |                  |                   | Địa Lí (Thảo)    | Lịch Sử (Hương)  | GDQP (Hiếu)        | Hóa học (Nga)    | Tiếng anh (Dung)  | Toán (Phượng)     | GDTC - (V.Tâm)   |
|       | 3    |                  |                  |                   | GDQP (Hiếu)      | GDTC - (V.Tâm)   | Lịch Sử (Hương)    | Vật lí (Dũng)    | Công Nghệ (Q.Tâm) | Toán (Phượng)     | Tiếng anh (Dung) |
|       | 4    |                  |                  |                   | GDTC - (V.Tâm)   | Hóa học (Nga)    | CĐ Lịch Sử (Hương) | Vật lí (Dũng)    | Toán (Phượng)     | Công Nghệ (Q.Tâm) | Tiếng anh (Dung) |
|       | 5    |                  |                  |                   |                  |                  |                    |                  |                   |                   |                  |
| Thứ 7 | 1    | Tiếng anh (Dung) | GDĐP (Trường)    | GDKT&PL (Vừ)      | Lịch Sử (Hương)  | Hóa học (Nga)    | Ngữ Văn (Linh)     | HĐTN (Nhàn)      |                   |                   |                  |
|       | 2    | Ngữ Văn (Linh)   | Tiếng anh (Dung) | GDĐP (Trường)     | Lịch Sử (Hương)  | GDKT&PL (Vừ)     | Hóa học (Nga)      |                  |                   |                   |                  |
|       | 3    | Ngữ Văn (Linh)   | GDKT&PL (Vừ)     | Tiếng anh (Dung)  | Hóa học (Nga)    | Toán (Trường)    | Lịch Sử (Hương)    |                  |                   |                   |                  |
|       | 4    | SHCN             | SHCN             | SHCN              | SHCN             | SHCN             | SHCN               | SHCN             | SHCN              | SHCN              | SHCN             |
|       | 5    |                  |                  |                   |                  |                  |                    |                  |                   |                   |                  |

Sáng thực hiện từ 7h15; Chiều thực hiện từ 13h30

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
PHÓ THÔNG  
DÂN TỘC NỘI  
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG  
NÀ HỖ

Nguyễn Văn Tập

| Thứ   | Tiết | A1                                     | A2              | A3                | B1                                     | B2               | B3               | C1                                     | C2                | C3                | C4                                                |
|-------|------|----------------------------------------|-----------------|-------------------|----------------------------------------|------------------|------------------|----------------------------------------|-------------------|-------------------|---------------------------------------------------|
| Thứ 2 | 1    | Địa Lí (Vĩnh)                          | Toán (Trường)   | Công Nghệ (Q.Tâm) | Vật lí (Dũng)                          | Tiếng anh (Dung) | Địa Lí (Thảo)    | Sinh học (Đức)                         | GDTC (Nhạ)        | GDTC - (V.Tâm)    | Hóa học (Nga)                                     |
|       | 2    | Hóa học (Nga)                          | Sinh học (Ngát) | Ngữ Văn (Linh)    | Tiếng anh (Dung)                       | Địa Lí (Thảo)    | GDTC - (V.Tâm)   | Vật lí (Dũng)                          | GDTC (Nhạ)        | Công Nghệ (Q.Tâm) | Sinh học (Đức)                                    |
|       | 3    | Sinh học (Ngát)                        | Địa Lí (Vĩnh)   | Ngữ Văn (Linh)    | Địa Lí (Thảo)                          | GDTC - (V.Tâm)   | Tiếng anh (Dung) | Hóa học (Nga)                          | Tin (Tuấn)        | Vật lí (Dũng)     | Sinh học (Đức)                                    |
|       | 4    | SHNT                                   | SHNT            | SHNT              | SHNT                                   | SHNT             | SHNT             | SHNT                                   | SHNT              | SHNT              | SHNT                                              |
|       | 5    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
| Thứ 3 | 1    | HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ TDTT              |                 |                   | HOẠT ĐỘNG CÂU LẠC BỘ VHVN              |                  |                  | Lịch sử 1                              | Lịch sử 2         | Sinh học          | Học sinh không học 2 môn trên tự học tại lớp 12C4 |
|       | 2    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 3    |                                        |                 |                   | GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) GDKT&PL |                  |                  | Địa lý 1                               | Địa lý 2          | Địa lý 3          | Học sinh không học Địa lý tự học tại lớp 12C4     |
|       | 4    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 5    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
| Thứ 4 | 1    | GDTC - (V.Tâm)                         | Toán (Trường)   | Địa Lí (Thảo)     | Vật lí (Dũng)                          | Tiếng anh (Dung) | GDKT&PL (Vừ)     | Sinh học (Đức)                         | Toán (Phượng)     | Công Nghệ (Q.Tâm) | Hóa học (Nga)                                     |
|       | 2    | GDQP (Hiếu)                            | Toán (Trường)   | Công Nghệ (Q.Tâm) | Tiếng anh (Dung)                       | GDKT&PL (Vừ)     | GDTC - (V.Tâm)   | GDTC (Nhạ)                             | Toán (Phượng)     | Vật lí (Dũng)     | Hóa học (Nga)                                     |
|       | 3    | GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TIN HỌC |                 |                   |                                        |                  |                  | GDTC (Nhạ)                             | Công Nghệ (Q.Tâm) | GDTC - (V.Tâm)    | Toán (Phượng)                                     |
|       | 4    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 0    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
| Thứ 5 | 1    | ÔN THI HSG                             |                 |                   | ÔN THI HSG                             |                  |                  | Ngữ Văn (Huyền)                        | Toán (Phượng)     | Ngữ Văn (Quân)    | Toán (Mạnh)                                       |
|       | 2    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  | Ngữ Văn (Huyền)                        | Toán (Phượng)     | Ngữ Văn (Quân)    | Toán (Mạnh)                                       |
|       | 3    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  | GDKT&PL                                | Tiếng Anh         | Hóa học           | Học sinh không học 3 môn trên tự học tại lớp 12C4 |
|       | 4    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  | GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) GDKT&PL |                   |                   |                                                   |
|       | 5    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
| Thứ 6 | 1    | ÔN THI HSG                             |                 |                   |                                        |                  |                  | Toán (Mạnh)                            | Ngữ Văn (Huyền)   | Toán (Phượng)     | Ngữ Văn (Quân)                                    |
|       | 2    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  | Toán (Mạnh)                            | Ngữ Văn (Huyền)   | Toán (Phượng)     | Ngữ Văn (Quân)                                    |
|       | 3    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  | GDKT&PL                                | Tiếng Anh         | Hóa học           | Học sinh không học 3 môn trên tự học tại lớp 12C4 |
|       | 4    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 5    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
| Thứ 7 | 1    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 2    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 3    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 4    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |
|       | 5    |                                        |                 |                   |                                        |                  |                  |                                        |                   |                   |                                                   |

Sáng thực hiện từ 7h15; Chiều thực hiện từ 13h30

HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
PHÓ THÔNG  
DÂN TỘC NỘI TRƯỞNG  
TRUNG HỌC ĐƠN THƯỜNG  
NÀ HỖ

Nguyễn Văn Tập